

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 649/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021 về: “Ly hôn” giữa ông Nguyễn T, sinh năm: 1969, địa chỉ: số X (số cũ X) đường V, phường X, thành phố L và Bà Đặng Thị B, sinh năm: 1977, địa chỉ: số X (số cũ X) đường V, phường X, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng
- Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ các Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** ông Nguyễn T và bà Đặng Thị B.
- 2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**
 - *Về nuôi con chung:* Giao con chung là Nguyễn Nhật Như Q, sinh ngày 15/4/2011 cho bà Đặng Thị B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên.
Quyền đi lại thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình

- Về án phí: ông Nguyễn T thỏa thuận chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (phần án phí ông T phải chịu là 75.000đ và phần án phí bà B phải chịu là 75.000đ) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0001396 ngày 24/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Ông Nguyễn T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp Đà Lạt;
- UBND phường X, Tp L;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thanh Thủy